

Số: 2259/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1991/2022/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu :

Ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 50 đường Q, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Trương Thị Bích T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 20, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh P và bà Trương Thị Bích T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông P và bà T không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, người yêu cầu đã thỏa thuận được giải quyết toàn bộ nội dung việc hôn nhân gia đình về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập iên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh P và bà Trương Thị Bích T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 75/2014, quyền số 01/2014 ngày 31/12/2014 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

-Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Minh P và bà Trương Thị Bích T chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0018529 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông P và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. B;
- UBND Phường X, quận B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang